

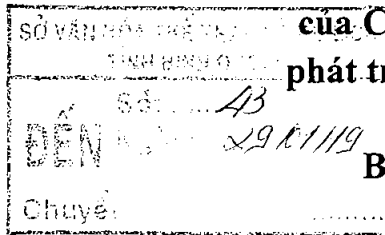
Số: 115/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019**

**của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019**



**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính,

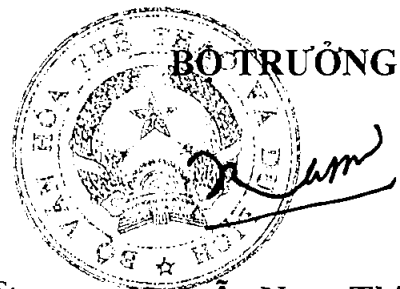
**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định nội dung Chương trình hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ: KGVX, KTTH);
- Các Ban: Tuyên giáo Trung ương, Kinh tế Trung ương;
- Các Ủy ban của Quốc hội: VHGD TNTN Đ, KT, TCNS;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, KHTC, ĐL.(350).



**Nguyễn Ngọc Thiện**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019  
của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch  
phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019**

*(Ban hành theo Quyết định số 115/QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 01 năm 2019  
của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)*

Năm 2019 là năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 05 năm 2016-2020 và kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 với phương châm hành động “**Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả**” và **phát huy có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Chương trình hành động của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt các hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch năm 2019 thông qua các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

**A. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019:**

***I. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH GẮN VỚI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ CÔNG VỤ:***

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1.1. **Đẩy mạnh triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch hành động triển khai các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Quốc hội và Chính phủ, Chương trình hành động của Ngành văn hoá, thể thao và du lịch thực**

hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019...

1.2. Tập trung xây dựng, hoàn thiện dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc chương trình xây dựng pháp luật năm 2019 và các văn bản, đề án trong chương trình công tác năm 2019 đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ; chấm dứt tình trạng chậm trễ ban hành và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; đặc biệt quan tâm đến việc tham gia xây dựng các dự án Luật về tổ chức bộ máy Nhà nước, cán bộ, công chức, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và hoàn thành đúng thời hạn Luật Thư viện, Luật Điện ảnh (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn theo Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 đã được Bộ trưởng phê duyệt.

1.3. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện nghiêm các Luật và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành bảo đảm tính thượng tôn pháp Luật. Nhất là các Luật, Nghị quyết của Quốc hội, các Nghị định, Nghị quyết được Chính phủ thông qua trong năm 2018, có hiệu lực trong năm 2019 và các năm tiếp theo cũng như thực hiện đầy đủ các công ước, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đồng bộ, khả thi; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019, nhất là các chỉ số theo xếp hạng Năng lực cạnh tranh du lịch. Đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Không để phát sinh điều kiện kinh doanh, sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành không cần thiết. Không lồng ghép, bổ sung các điều kiện kinh doanh mới vào các văn bản quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

1.5. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử, duy trì tốt liên thông văn bản điện tử với Văn phòng Chính phủ (VPCP) qua trực liên thông Chính phủ. Đổi mới mạnh mẽ phương thức thực hiện quản lý Nhà nước, nhất là từ tiền kiểm sang hậu kiểm và quản lý rủi ro của các ngành, lĩnh vực. Tập trung triển khai thực hiện mạnh mẽ và toàn diện các nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông

tin trong hoạt động quản lý, điều hành của Ngành; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành của Ngành. Triển khai lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ và các đơn vị theo quy định. Nghiên cứu, xây dựng giải pháp kỹ thuật kết nối đồng bộ hệ thống VNACC/VCIS và tất cả các thủ tục hành chính về quản lý, kiểm tra chuyên ngành vào Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN.

1.6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong xây dựng pháp luật, thực thi công vụ và hoạt động của các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước từ Trung ương đến cơ sở; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tạo động lực và áp lực, chuyển biến thái độ xử lý gắn với trách nhiệm chính trị trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu. Kịp thời thay thế các cán bộ, công chức trì trệ, cản trở, không hoàn thành nhiệm vụ. Xử lý nghiêm và kịp thời theo quy định của pháp luật các tổ chức và cá nhân có vi phạm trong thực thi công vụ. Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, đẩy mạnh đổi mới phương thức, lề lối làm việc của cơ quan hành chính Nhà nước; giảm hội họp, giấy tờ hành chính và chế độ báo cáo, tăng cường họp trực tuyến và tin học hóa các hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước; khắc phục tình trạng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chồng chéo; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả; nhân rộng mô hình trung tâm hành chính công hoạt động hiệu quả, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm pháp luật, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

1.7. Bám sát tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ, tạo động lực và áp lực trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ.

1.8. Tích cực triển khai Nghị quyết số 19/NQ-TW, hoàn thiện khung khổ pháp lý, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thiện khung khổ pháp lý chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Sắp xếp lại, đổi mới cơ chế hoạt động của quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, cơ chế tài chính đặc thù đối với cơ quan, đơn vị trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

1.9. Chú trọng nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và du lịch nhằm đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ tuyên truyền các ngày Lễ, kỷ niệm lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trong năm 2019.

1.10. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, trọng tâm là các lĩnh vực: lễ hội, di sản văn hóa, quyền tác giả, quyền liên quan, biểu diễn nghệ thuật, du lịch, thể thao... Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/12/2018, của Ban Tuyên giáo Trung ương tại Công văn số 5709-CV/BTGTW ngày 25/12/2018 và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 72/BVHTTDL-VP ngày 07/01/2019.

1.11. Chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Tập trung tổng kết và xây dựng các Chiến lược 10 năm 2021-2030, Kế hoạch 05 năm 2021-2025 về phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá, thể thao và du lịch.

1.12. Cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công; khơi thông thể chế để tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực xã hội đầu tư cho phát triển văn hoá, thể thao và du lịch. Quản lý chặt chẽ, tránh thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư công. Bổ sung, hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành của các ngành, lĩnh vực. rà soát các Chương trình mục tiêu để bãi bỏ các nội dung chồng chéo, kém hiệu quả. Đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong việc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; công khai kết quả thực hiện. Tăng cường đặt hàng dịch vụ công; thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu thầu, bảo đảm thực chất, công khai, minh bạch. Thu hút chọn lọc, có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài trong tình hình mới, ưu tiên dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường, tiềm năng đóng góp, lan tỏa.

2. Các cơ quan, đơn vị quản lý Nhà nước trực thuộc Bộ triển khai thực hiện nghiêm về Chương trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 và Danh mục các văn bản, đề án năm 2019 dự kiến trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo Phụ lục ban hành kèm theo Chương trình hành động.

3. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

3.1. Chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, báo cáo 02 tuần/lần, hàng tháng, hàng quý và cả năm về thực hiện Chương

trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Quyết định số 4847/QĐ-BVHTTDL ngày 25/12/2018.

3.2. Chủ trì tổ chức: Tập huấn công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại một số địa phương; Tập huấn nghiệp vụ pháp chế và phổ biến văn bản mới tại 02 khu vực; Tập huấn giám định tư pháp trong lĩnh vực văn hóa tại 02 khu vực; Tập huấn, tham vấn về đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo Thông tư mới của Bộ Tư pháp; Tập huấn kỹ năng công tác pháp chế cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Hội thảo lấy ý kiến dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa; Hội thảo về vai trò của hương ước, quy ước trong đời sống xã hội hiện nay.

3.3. Biên soạn, in ấn, phát hành Sách Văn bản pháp quy văn hóa, thể thao và du lịch 2017-2018; Tài liệu hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước.

3.4. Theo dõi thi hành pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch và về xử lý vi phạm hành chính; Triển khai cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia, công tác trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp và công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; Pháp điển các đề mục, cập nhật kết quả và rà soát phục vụ pháp điển; Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi, đánh giá thi hành pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực.

4. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

4.1. Tổ chức thi thăng hạng viên chức từ hạng IV lên hạng III, từ hạng III lên hạng II; Tập huấn công tác tổ chức cán bộ; Phê duyệt khung năng lực và mô tả công việc Đề án vị trí việc làm công chức của các cơ quan hành chính; In sách về chế độ, chính sách.

4.2. Tổ chức các Hội đồng xét đặc cách: Hội đồng xét đặc cách thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh; Hội đồng xét đặc cách thăng hạng chức danh nghề nghiệp nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ.

4.3. Kiểm tra việc thực hiện tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị trực thuộc Bộ.

5. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch, Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc triển khai thực hiện, báo cáo định kỳ 02 tuần/lần, hàng tháng, hàng quý và cả năm về thực hiện các văn bản, đề án theo Chương trình công tác năm 2019 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ

Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được Bộ trưởng ban hành tại Quyết định số 06/QĐ-BVHTTDL ngày 02/01/2019, nhất là việc chấn chỉnh thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ theo chỉ đạo của Bộ trưởng tại Công văn số 5921/BVHTTDL-VP ngày 28/12/2018.

6. Vụ Kế hoạch, Tài chính chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, báo cáo hàng tháng, hàng quý và cả năm về thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các Chương trình, Kế hoạch hành động triển khai các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Quốc hội và Chính phủ.

7. Vụ Thi đua, Khen thưởng chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

7.1. Chủ trì tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”; Phối hợp với các địa phương tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” sau khi có Quyết định phong tặng của Chủ tịch nước.

7.2. Tổ chức các phiên họp của Hội đồng Sáng kiến cấp Bộ, các phiên họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Bộ. Kiểm tra việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua năm 2019 tại các khối, cụm thi đua của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

8.1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch, thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng, nhất là thời điểm lễ hội, dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/12/2018 và của Ban Tuyên giáo Trung ương tại Công văn số 5709-CV/BTGTW ngày 25/12/2018 để kịp thời xử lý những tồn tại, hạn chế nhằm tạo chuyển biến, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của ngành từ Trung ương tới địa phương.

8.2. Thực hiện thường xuyên công tác tiếp công dân; Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ trưởng khi được giao. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định; Tổng hợp kết quả báo cáo Lãnh đạo Bộ theo yêu cầu tại Công văn số 91/BVHTTDL-TTr ngày 08/01/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

***II. THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019 CỦA NGÀNH VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH; LẬP KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2020-2022 THEO***

***ĐÚNG CHỈ ĐẠO CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, HƯỚNG DẪN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, BỘ TÀI CHÍNH:***

1. Vụ Kế hoạch, Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

1.1. Báo cáo Bộ trưởng về hướng xử lý các Quy hoạch ngành, lĩnh vực của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ được tích hợp vào Quy hoạch quốc gia, Quy hoạch vùng, Quy hoạch tỉnh cũng như tháo gỡ vướng mắc trong việc triển khai tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt các Quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành về văn hóa, du lịch; tiếp tục chủ động rà soát, tổng hợp các Quy hoạch sản phẩm, hàng hóa để đề nghị bãi bỏ theo Luật Quy hoạch; khẩn trương tham mưu lộ trình tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt 02 Quy hoạch ngành quốc gia được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 09/8/2018. Đề xuất xây dựng và kết nối phần mềm quản lý các Chiến lược, Quy hoạch, Đề án của ngành theo quy định của Luật Quy hoạch.

1.2. Báo cáo Bộ trưởng dự kiến phân bổ vốn ngân sách Nhà nước năm 2019 của 02 Chương trình mục tiêu để báo cáo Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định; chuẩn bị công tác để tổng kết 02 Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Hướng dẫn việc chuyển số dư dự toán, số dư tạm ứng ngân sách Nhà nước năm 2018 sang năm 2019 của các đơn vị trực thuộc Bộ theo Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và quy định pháp luật.

1.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo hàng tháng tình hình thực hiện của các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước bổ sung năm 2018 và kế hoạch năm 2019 do Bộ trực tiếp quản lý; tình hình thực hiện của các địa phương sử dụng ngân sách các Chương trình mục tiêu và các Chương trình quốc gia về văn hóa, thể thao và du lịch do Bộ chủ trì; tình hình triển khai các Quy hoạch của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; tình hình thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cấp, các đơn vị, nhất là tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn xã hội, trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội, đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa của dân tộc và phong tục, tập quán của từng đơn vị, từng cấp. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài sản Nhà nước. Công bố số liệu kiểm toán ngân sách Nhà nước năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.5. Theo dõi triển khai thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 1992/QĐ-TTg ngày 11/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.



Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.

1.6. Thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; thực hiện Chiến lược phát triển thống kê quốc gia, nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê ngành.

1.7. Tổ chức các Hội nghị, hội thảo tập huấn: Tuyên truyền các hiệp định, thực thi các cam kết kinh tế quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch và các văn bản liên quan.

1.8. Lập Kế hoạch và Dự toán ngân sách Nhà nước ngành văn hoá, thể thao và du lịch năm 2020-2022 trình Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước đúng thời hạn.

2. Các đơn vị sự nghiệp có thu đã được giao dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải khẩn trương triển khai ngay từ khi kế hoạch thu ngân sách được giao, công khai thu ngân sách theo đúng quy định.

3. Các đơn vị thụ hưởng ngân sách Nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải khẩn trương triển khai từ khi kế hoạch được giao, công khai ngân sách theo đúng quy định; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách Nhà nước. Triển khai các nhiệm vụ phải có Kế hoạch đấu thầu trước ngày 30/6/2019.

4. Các đơn vị thụ hưởng ngân sách Nhà nước Trung ương cấp thông qua nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu và các Chương trình quốc gia về văn hóa, thể thao và du lịch khẩn trương triển khai thực hiện ngay sau khi được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các nội dung triển khai thực hiện năm 2019 theo kế hoạch Nhà nước giao. Theo đó, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, dự án các Chương trình, làm rõ trách nhiệm của đơn vị thụ hưởng ngân sách để đảm bảo đúng quy trình, tiết kiệm và sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước.

### ***III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRỞ THÀNH NGÀNH KINH TẾ MŨI NHỌN:***

Tổng cục Du lịch chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

1. Tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu trong Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW và các kết luận, chỉ đạo của

Thủ tướng Chính phủ. Năm 2019, phấn đấu đạt mục tiêu đón khoảng 18 triệu lượt khách du lịch quốc tế, phục vụ 85 triệu khách du lịch nội địa, tổng thu từ khách du lịch đạt trên 700.000 tỷ đồng.

2. Đề xuất giải pháp thực hiện về các chỉ số theo xếp hạng Năng lực cạnh tranh du lịch đúng với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019. Theo đó: Nâng xếp hạng nhóm chỉ số Mức độ ưu tiên cho ngành du lịch (gọi tắt là Đ1) đến năm 2021 lên 15-20 bậc; năm 2019 từ 5-7 bậc so với báo cáo năm 2017.

3. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/12/2018 và của Ban Tuyên giáo Trung ương tại Công văn số 5709-CV/BTGTW ngày 25/12/2018; tham mưu văn bản chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ yêu cầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch tại địa phương triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cho khách du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch.

4. Tập trung triển khai tốt Đề án cơ cấu lại ngành Du lịch và Đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch.

5. Tổ chức Diễn đàn Du lịch ASEAN ATF 2019 và Hội chợ Travex tại Quảng Ninh. Chỉ đạo, phối hợp tổ chức các hoạt động trong Năm Du lịch quốc gia 2019 tại Khánh Hòa.

6. Bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ chuyên ngành cho cán bộ, công chức Tổng cục Du lịch. Đề xuất các giải pháp về: Quản lý Condotel và chia sẻ kỳ nghỉ; Quản lý tour giá rẻ; Biển báo an toàn dưới nước và cờ an toàn bãi biển. Rà soát Tiêu chuẩn Việt Nam: Biệt thự du lịch xếp hạng.

7. Đánh giá sức chịu tải của môi trường đối với các khu, điểm du lịch trọng điểm tại Việt Nam. Đánh giá tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong lĩnh vực du lịch và những khuyến nghị về chính sách. Điều tra, đánh giá và phân loại tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa.

8. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho các cơ sở du lịch và dịch vụ qua việc sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường, giảm thải khí nhà kính. Phát động phong trào bảo vệ môi trường du lịch tại một khu du lịch hoặc điểm du lịch nhân Ngày Môi trường thế giới.

***IV. ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO THỂ DỤC THỂ THAO QUÂN CHÚNG, TIẾP TỤC NÂNG CAO THÀNH TÍCH CỦA CÁC MÔN***

## **THỂ THAO TRONG ĐIỂM ĐỂ TIẾP CẬN VỚI THÀNH TÍCH CHÂU LỤC VÀ THẾ GIỚI:**

Tổng cục Thể dục thể thao chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

2. Về thể thao quần chúng:

2.1. Tiếp tục tham mưu và phối hợp với các Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Dân tộc, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam xây dựng kế hoạch triển khai các chương trình phối hợp đã ký; Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và xây dựng Chương trình phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Công đoàn Viên chức Việt Nam.

2.2. Chỉ đạo, triển khai và nhân rộng mô hình bể bơi đơn giản, dạy bơi an toàn, phòng chống đuối nước cho trẻ em tại các địa phương trên toàn quốc. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo mở các lớp tập huấn bơi lội, cứu đuối, 03 bài Võ cổ truyền "Căn bản công" cho giáo viên dạy thể dục hệ Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, cộng tác viên, hướng dẫn viên thể dục thể thao.

2.3. Phát triển câu lạc bộ thể thao Người khuyết tật tại các địa phương; bồi dưỡng, tập huấn lực lượng cộng tác viên, hướng dẫn viên và huấn luyện viên; triển khai thực hiện Đề án theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020; tiếp tục hướng dẫn triển khai 15 môn thể thao cho người khuyết tật tại các thành phố lớn: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, Quảng Trị, Thanh Hóa và Hải Phòng.

2.4. Duy trì, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, đẩy mạnh phát triển môn Võ cổ truyền Việt Nam ra quốc tế nhằm giới thiệu nét văn hóa truyền thống của dân tộc, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với bạn bè trên thế giới.

2.5. Nghiên cứu, tìm hiểu, theo dõi các môn thể thao mới, thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm trên thế giới để quản lý, định hướng phát triển phù hợp với điều kiện thực tế tại Việt Nam; khuyến khích phát triển các môn thể thao giải trí: Ô tô địa hình, Câu cá, Dù lượn, Võ đạo giải trí, Bridge và Poker, Esport, Patin, Mô tô nước và các môn thể thao giải trí khác.

2.6. Tăng cường hợp tác quốc tế về thể thao cho mọi người để tiếp cận với những nền thể dục, thể thao tiên tiến trong việc phát triển thể chất và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân; tham gia các tổ chức quốc tế về thể thao cho mọi người.

2.7. Chuẩn bị lực lượng tham dự Đại hội Thể thao Người khuyết tật Đông Nam Á lần thứ 10 tại Philippines.

2.8. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác thể dục thể thao, trọng tài, huấn luyện viên thể thao quần chúng; các giải thể thao dân tộc, giải thể thao giải trí; ngày hội, hội thi, giải thể thao cho mọi người.

3. Về thể thao thành tích cao:

3.1. Chuẩn bị lực lượng vận động viên, huấn luyện viên tham dự các Đại hội Thể thao quốc tế năm 2019: Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 30 tại Philippines; Đại hội Thể thao Bãi biển thế giới lần thứ nhất tại Mỹ.

3.2. Tổ chức, điều hành các giải thể thao trong nước và giải thể thao quốc tế tổ chức tại Việt Nam; các lớp tập huấn trọng tài, huấn luyện viên.

3.3. Tập trung tập huấn các đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia tại các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia và Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

***V. QUẢN LÝ TỐT CÁC HOẠT ĐỘNG BẢO TỒN, TÔN TẠO, PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA, CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA DÂN TỘC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT; CHÚ TRỌNG TUYÊN TRUYỀN PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH; KHAI THÁC, VẬN HÀNH VÀ QUẢN LÝ TỐT LÀNG VĂN HÓA - DU LỊCH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM:***

1. Cục Di sản văn hóa chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

1.1. Thẩm định hồ sơ, báo cáo Bộ trưởng:

- Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; quyết định công nhận bảo vật quốc gia.

- Quyết định xếp hạng di tích quốc gia và công bố di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

1.2. Thẩm định nhiệm vụ, quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt.

1.3. Tổ chức Hội thảo - tập huấn ngành Di sản văn hóa năm 2019.

1.4. Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng Hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể “Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm”, “Nghệ thuật Xòe Thái” trình UNESCO ghi danh.

1.5. Phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và Chỉ thị về tăng cường công tác bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa vì sự phát triển bền vững.

1.6. Xuất bản Tạp chí Di sản văn hóa năm 2019 (04 số/năm).

2. Vụ Văn hóa dân tộc chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

2.1. Tổ chức hội nghị - hội thảo gặp mặt già làng, người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số và trưởng thôn, bản các xã đặc biệt khó khăn, vùng biên giới.

2.2. Tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc lần thứ XIV tại tỉnh Sơn La; Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc thiểu số 06 tỉnh vùng biên giới Việt Nam - Lào khu vực miền Trung, Tây Nguyên tại huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế; Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch đồng bào Chăm lần thứ V tại tỉnh Phú Yên; Ngày hội văn hóa dân tộc Thái lần thứ II tại tỉnh Điện Biên.

2.3. Tổ chức cho đội tuyên truyền văn hóa đi biểu diễn phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số vùng biên giới, biển đảo; Lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể cho đồng bào dân tộc thiểu số có số dân rất ít người (dưới 10.000 người); Truyền dạy, bảo tồn nghề thủ công truyền thống tiêu biểu cho các dân tộc thiểu số có số dân rất ít người; Mở lớp dạy tiếng, chữ đối với các dân tộc có nguy cơ bị mai một cao.

2.4. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian cho các dân tộc có số dân rất ít người; Xây dựng mô hình điểm sinh hoạt văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số vùng di dân tái định cư thủy điện; Xây dựng 01 mô hình bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống cho dân tộc thiểu số có số dân dưới 10.000 người.

2.5. Tổ chức tập huấn về công tác tuyên truyền bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bài trừ hủ tục lạc hậu trong đồng bào dân tộc thiểu số cho cán bộ làm công tác văn hóa và người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, biển đảo; Tập huấn về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ làm công tác văn hóa và người có uy tín, già làng, trưởng bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

2.6. Kiểm tra chương trình phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng; Kiểm tra mục tiêu về văn hóa dân tộc thuộc Chương trình mục tiêu phát triển Văn hóa.

3. Cục Văn hóa cơ sở chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

3.1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền lưu động; Phát động sáng tác, triển lãm tầm lớn ngoài trời, in và phát hành tranh cổ động, ấn phẩm tuyên truyền... chào mừng các ngày Lễ lớn của đất nước năm 2019-2020.

3.2. Chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động theo nhiệm vụ được giao của Năm Du lịch quốc gia 2019; Hoạt động chuyên môn lĩnh vực Văn nghệ quần chúng, Nếp sống văn hóa, Quản lý nghiệp vụ, Quảng cáo, Tuyên truyền cổ động; Nhiệm vụ Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

3.3. Biên tập, in, phát hành 12 số Tạp chí Xây dựng Đời sống văn hóa theo định kỳ. Kiểm tra, khảo sát công tác quản lý nhà nước lĩnh vực văn hóa cơ sở; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Kiểm tra tình hình thực hiện mục tiêu về văn hóa cơ sở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về Xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu phát triển Văn hóa. Thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo AIDS và các vấn đề xã hội của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Cục Nghệ thuật biểu diễn chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

4.1. Chủ trì, phối hợp tổ chức các Chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị năm 2019; Chương trình Gala nghệ thuật vinh danh gương mặt tiêu biểu ngành nghệ thuật biểu diễn 2018; Cuộc thi sáng tác viết về kịch bản văn học, Cuộc thi Hát Thính phòng - Nhạc kịch toàn quốc, Cuộc thi tài năng trẻ Biên đạo Múa toàn quốc, Cuộc thi âm nhạc mùa Thu, cuộc thi Tài năng trẻ Diễn viên Múa rối toàn quốc; Liên hoan Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc, Liên hoan Âm nhạc ASEAN, Liên hoan Tiếng hát Đường 9 xanh, Liên hoan Chèo toàn quốc, liên hoan Xiếc quốc tế. Phối hợp tổ chức các Chương trình nghệ thuật của Năm Du lịch quốc gia 2019.

4.2. Tiếp tục thực hiện Đề án đào tạo diễn viên, nhạc công cho các đơn vị nghệ thuật Tuồng, nghệ thuật Chèo chuyên nghiệp trong cả nước giai đoạn 2016-2020 đã được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt; Đề án mở lớp bồi dưỡng cho đội ngũ tác giả, đạo diễn sân khấu, đặc biệt là sân khấu truyền thống; Tổ chức các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về nghệ thuật biểu diễn.

4.3. Tổ chức sơ kết 8 năm thực hiện Chương trình hoạt động số 3126A/CTr-BVHTTDL-UBTQLHCHVHNTVN ngày 28/9/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam giai đoạn 2011-2015; Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hoạt động số 308/CTr-CNTBD-HNVVN ngày 24/4/2014 của Cục Nghệ thuật biểu diễn và Hội Nhà văn Việt Nam giai đoạn 2014-2020.

5. Cục Điện ảnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

5.1. Tổ chức các đợt phim Kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước năm 2019 và Năm Du lịch quốc gia 2019; Tổ chức Liên hoan phim Việt Nam lần thứ XXI; Tham dự Chợ phim Hong kong, Tuần phim Việt Nam tại các nước: Hàn Quốc, Ba Lan... và Tuần phim các nước tại Việt Nam.

5.2. Tổ chức lớp bồi dưỡng máy chiếu kỹ thuật số HD và tuyên truyền, quảng cáo phim cho các đội chiếu phim lưu động các tỉnh, thành trong cả nước tại phía Bắc và phía Nam; Đặt hàng sản xuất các thể loại phim.

6. Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

6.1. Tổ chức triển lãm các tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước năm 2019, Năm Du lịch quốc gia 2019 và trong nước, quốc tế; Tổ chức Chương trình triển lãm, giao lưu nghệ sĩ Việt Nam và các nghệ sĩ quốc tế tại Đà Nẵng; Festival Nhiếp ảnh trẻ; Tổ chức hội thảo công tác giám định tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh.

6.2. Tổ chức truyền thông thương hiệu du lịch Việt Nam dưới hình thức tổ chức “Triển lãm tác phẩm thủ công mỹ nghệ Việt Nam tại Hàn Quốc”; Tổ chức xúc tiến du lịch Việt Nam dưới hình thức tổ chức triển lãm “Tác phẩm tranh lụa Việt Nam tại Pháp”.

6.3. Xây dựng nội dung xuất bản Niên giám giới thiệu về gallery mỹ thuật, nhiếp ảnh tại Việt Nam.

7. Vụ Thư viện chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

7.1. Tổ chức Liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách Kỷ niệm 65 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ; Hội nghị Tổng kết hoạt động thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Tập huấn trong lĩnh vực thư viện tại các địa phương; Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và công bố cơ sở dữ liệu: Việt Nam - Đất nước, con người; tích hợp cơ sở dữ liệu lên trang thông tin nghiệp vụ.

7.2. Kiểm tra, đánh giá, báo cáo tình hình triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ: Giáo

dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an; mục tiêu về thư viện thuộc Chương trình mục tiêu phát triển Văn hóa. Tiếp tục triển khai Đề án phát triển Văn hóa đọc và Đề án Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

8. Vụ Gia đình chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

8.1. Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác gia đình; Thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020; tuyên truyền các ngày kỷ niệm về gia đình.

8.2. Kiểm tra tại các địa phương về công tác gia đình, về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình; Tổ chức thực hiện thí điểm “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”.

9. Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

9.1. Tổ chức sự kiện "Sắc xuân trên mọi miền Tổ quốc và Chủ tịch nước chúc Tết cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam" dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019; Sự kiện chào mừng Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam 19/4; Tuần “Đại đoàn kết các dân tộc - Di sản Văn hóa Việt Nam” kỷ niệm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11) và Ngày Di sản Văn hóa Việt Nam (23/11).

9.2. Triển khai thực hiện tốt Đề án chuyển đổi mô hình Quản lý, tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, tổ chức kiện toàn bộ máy tổ chức và đi vào hoạt động ổn định ở mô hình mới (sau khi được phê duyệt).

## ***VI. TẬP TRUNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG; NÂNG CAO QUẢN LÝ CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO; THỰC THI CÓ HIỆU QUẢ PHÁP LUẬT BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN:***

1. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

1.1. Phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới của Nhà nước và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về khoa học, công nghệ và môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc bảo vệ môi trường trong các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch và trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ.



1.2. Hoàn thành Chương trình “Nghiên cứu thể dục thể thao quần chúng, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”; Triển khai Chương trình “Phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh”.

1.3. Xây dựng và đề xuất Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ để hiện thực hóa Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cách mạng công nghiệp 4.0 phục vụ hoạt động của ngành văn hoá, thể thao và du lịch.

1.4. Tổng hợp và xây dựng Báo cáo chỉ số đổi mới sáng tạo thuộc trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tổ chức Hội thảo khoa học nhân kỷ niệm Ngày Khoa học và công nghệ Việt Nam 18-5; Hội thảo khoa học về tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào các lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật, di sản văn hóa, điện ảnh, thư viện.

2. Vụ Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

2.1. Tổ chức Hội thảo khoa học về tuyển sinh và đào tạo trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch năm học 2019-2020; Hội thảo khoa học về đào tạo và triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2019-2020 trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch; Tổ chức Hội nghị Giao lưu, gặp gỡ học sinh, sinh viên, vận động viên tiêu biểu và học sinh, sinh viên tiêu biểu người dân tộc thiểu số tại các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch trực thuộc Bộ.

2.2. Phối hợp với Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước tổ chức các cuộc họp xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư hàng năm; Kiểm tra, giám sát tuyển sinh, tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học; kiểm tra hồ sơ (dự thi, tốt nghiệp) của học sinh, sinh viên các cơ sở đào tạo.

3. Cục Bản quyền tác giả chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

3.2. Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo đúng chỉ đạo của Bộ trưởng tại Quyết định số 3605/QĐ-BVHTTDL ngày 27/9/2018.

3.3. Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án truyền thông nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2017-2020.

3.4. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp, tháo gỡ vướng mắc trong trường hợp các bên không thỏa thuận được mức tiền nhuận bút, thù lao khi khai thác, sử dụng tác phẩm để biểu diễn công cộng.

## ***VII. MỞ RỘNG, CHỦ ĐỘNG, TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH:***

Cục Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

1. Tiếp tục xây dựng nội dung các văn kiện quốc tế chuyên ngành, trao đổi, đàm phán với các nước, dự kiến ký kết các văn bản cam kết quốc tế. Chủ động phối hợp với các ngành, các cấp để đẩy mạnh vận động sớm ký kết và phê chuẩn Hiệp định EVFTA; Tiếp tục phối hợp vận động các nước sớm công nhận quy chế kinh tế thị trường cho Việt Nam, ủng hộ Việt Nam ứng cử là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021 và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện tốt vai trò Chủ tịch ASEAN 2020.

2. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030; Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20/9/2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

3. Triển khai các hoạt động văn hoá lớn, quy mô quốc gia ở nước ngoài như: Năm/Tuần/Ngày văn hóa Việt Nam; các lễ hội Văn hóa - Du lịch Việt Nam ở nước ngoài; Phối hợp tổ chức các đoàn tham gia các đoàn Đại hội thể thao và các Giải thi đấu thể thao khu vực và quốc tế...

4. Tạo điều kiện thuận lợi để các nước, các tổ chức quốc tế giới thiệu văn hoá, du lịch tại Việt Nam: Tuần Văn hóa, Tuần phim, Liên hoan nghệ thuật, Hội chợ du lịch, các giải thi đấu quốc tế tại Việt Nam.

5. Gấp rút hoàn thiện cải tạo Trung tâm Văn hoá Việt Nam tại Pháp và đầu tư xây mới Trung tâm Văn hoá Việt Nam tại Lào.

6. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Việt Nam thông qua việc tham dự các sự kiện tổ chức tại nước ngoài. Đồng thời, tổ chức các đoàn báo chí, đoàn làm phim vào khảo sát, quảng bá, giới thiệu Việt Nam; Tổ chức chiến dịch quảng bá du lịch Việt Nam trên các phương tiện truyền thông quốc tế; Xây dựng ý tưởng, thiết kế và sản xuất các ấn phẩm, vật phẩm quảng bá văn hóa, thể thao, du lịch phục vụ công tác quảng bá, tuyên truyền thông tin đối ngoại phục vụ cho các hoạt động của Lãnh đạo Bộ trong và ngoài nước.

7. Tăng cường thu hút các nguồn lực hỗ trợ cho phát triển các lĩnh vực của Ngành, tổ chức các hoạt động đối ngoại ở nước ngoài theo hình thức xã hội hóa. Giải quyết các thủ tục đoàn ra, đoàn vào cho các đơn vị trực thuộc Bộ theo kế hoạch Lãnh đạo Bộ phê duyệt trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

8. Hỗ trợ các Bộ, ngành, địa phương trong công tác đối ngoại và tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch cả ở trong nước và ở nước ngoài.

## B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào Chương trình hành động này và các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

1. Tập trung và chủ động lập Kế hoạch cụ thể từng nhiệm vụ được giao để chỉ đạo, điều hành có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Chương trình hành động; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện Chương trình hành động này và Kế hoạch, nhiệm vụ công tác năm 2019 và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và theo phân cấp quản lý về việc triển khai thực hiện Nghị quyết trong ngành, lĩnh vực, địa bàn và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện với các Ban, Bộ, ngành Trung ương và địa phương; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình hành động này và Chương trình công tác năm 2019.

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện để báo cáo Bộ trưởng tại các phiên họp thường kỳ và đột xuất. Chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

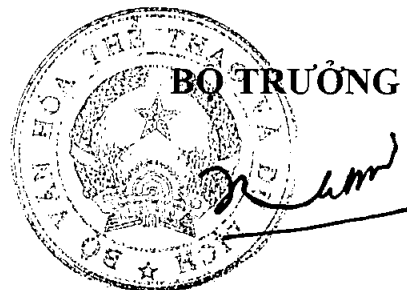
4. Đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động này hàng tháng, hàng quý gửi về Vụ Kế hoạch, Tài chính trước ngày 20 hàng tháng, ngày 15 tháng cuối quý và đánh giá, báo cáo hàng năm trước ngày 15/11/2019 để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng tại các phiên họp thường kỳ.

II. Vụ Kế hoạch, Tài chính, Văn phòng Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tiếp tục phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả trong tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành thực hiện tốt các hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch năm 2019; kịp thời báo cáo Bộ trưởng theo quy định.

III. Vụ Thi đua, Khen thưởng chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ để theo dõi, đánh giá tình hình thi đua cuối năm 2019 của cán bộ, công chức và tập thể đơn vị kết hợp với đánh giá cán bộ, công chức, người lao động trên cơ sở mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao của Chương trình hành động này theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2870/VPCP-TKBT ngày 13/12/2016 và

việc chấn chỉnh thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ theo chỉ đạo của Bộ trưởng tại Công văn số 5921/BVHTTDL-VP ngày 28/12/2018.

IV. Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan thông tấn, báo chí của ngành văn hóa, thể thao và du lịch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động.



**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Ngọc Thiện**

**DANH MỤC**

**CÁC ĐỀ ÁN DỰ KIẾN TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ,  
BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2019**

*(Ban hành theo Quyết định số 115/QĐ-BVHTTDL ngày 10/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

TT	Tên Đề án	Thời gian trình	Đơn vị chủ trì	Cấp trình		
				Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng
1.	Luật Thư viện	02/2019	Vụ Thư viện	X		
2.	Nghị định của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	3/2019	Vụ Tổ chức cán bộ	X		
3.	Nghị định của Chính phủ về hoạt động Triển lãm	3/2019	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	X		
4.	Nghị định của Chính phủ quy định hoạt động Nghệ thuật biểu diễn	9/2019	Cục Nghệ thuật biểu diễn	X		
5.	Nghị định của Chính phủ quy định kinh doanh dịch vụ Karaoke, dịch vụ Vũ trường	9/2019	Cục Văn hóa cơ sở	X		
6.	Đề nghị xây dựng Luật Điện ảnh (sửa đổi)	10/2019	Cục Điện ảnh	X		

TT	Tên Đề án	Thời gian trình	Đơn vị chủ trì	Cấp trình		
				Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng
7.	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thư viện	12/2019	Vụ Thư viện	X		
8.	Đề án đăng cai tổ chức SEA Games 31 và Paragames 11 năm 2021 tại Việt Nam	4/2019	Tổng cục Thể dục Thể thao		X	
9.	Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	6/2019	Tổng cục Du lịch		X	
10.	Đề án “Việt Nam tham gia EXPO 2020 tại UAE”	7/2019	Cục Hợp tác quốc tế		X	
11.	Kế hoạch phát triển du lịch khu vực tam giác phát triển Campuchia-Lào-Việt Nam	11/2019	Tổng cục Du lịch		X	
12.	Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11/2019	Vụ Tổ chức cán bộ		X	
13.	Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Điện ảnh	11/2019	Cục Điện ảnh		X	
14.	Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030	11/2019	Viện VHNTQGVN		X	
15.	Đề án “Đào tạo nhân lực quản trị du lịch cấp cao, phát triển và nâng cao năng lực đào tạo viên, đánh giá viên, nhân lực du lịch giai đoạn 2019-2030, tầm nhìn 2040”	11/2019	Vụ Đào tạo		X	
16.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ các địa phương biên giới phát triển du lịch kết hợp với bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số	12/2019	Tổng cục Du lịch		X	
17.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch	3/2019	Tổng cục Du lịch			X

TT	Tên Đề án	Thời gian trình	Đơn vị chủ trì	Cấp trình		
				Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng
18.	Quyết định về nội dung và quy trình cung cấp dịch vụ, hướng dẫn khung giá và giá đối với dịch vụ giám định quyền tác giả, quyền liên quan	6/2019	Cục Bản quyền tác giả			X
19.	Đề án tăng cường công tác sáng tạo và quảng bá đối với các đơn vị nghệ thuật truyền thống trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	6/2019	Cục Nghệ thuật biểu diễn			X
20.	Đề án Nâng cao năng lực về lý luận văn học nghệ thuật	6/2019	Cục Nghệ thuật biểu diễn			X
21.	Thông tư quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn chuyên môn đối với môn Kick Boxing	9/2019	Tổng cục Thể dục thể thao			X
22.	Thông tư quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn chuyên môn đối với môn Muay	9/2019	Tổng cục Thể dục thể thao			X
23.	Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn về văn hóa, thể thao và du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện	9/2019	Vụ Tổ chức cán bộ			X
24.	Thông tư hướng dẫn về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành văn hóa, thể thao và du lịch	9/2019	Vụ Tổ chức cán bộ			X

TT	Tên Đề án	Thời gian trình	Đơn vị chủ trì	Cấp trình		
				Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng
25.	Thông tư quy định định mức kinh tế kỹ thuật trong Tổ chức các chương trình văn hóa nghệ thuật, ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ đồng bào vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số, quân dân biên giới, hải đảo	9/2019	Vụ Văn hóa dân tộc			X
26.	Thông tư quy định định mức kinh tế kỹ thuật trong Bảo tồn, phục dựng, lưu trữ các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số	9/2019	Vụ Văn hóa dân tộc			X
27.	Thông tư quy định định mức kinh tế kỹ thuật trong Bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống gắn với phát triển đời sống kinh tế và phát triển du lịch	9/2019	Vụ Văn hóa dân tộc			X
28.	Quyết định quy định tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình cung cấp dịch vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật, hướng dẫn khung giá và giá đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực du lịch	9/2019	Tổng cục Du lịch			X
29.	Thông tư quy định về công tác thi đua, khen thưởng ngành văn hóa, thể thao và du lịch	10/2019	Vụ Thi đua - Khen thưởng			X
30.	Thông tư quy định Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim có sử dụng ngân sách Nhà nước	11/2019	Vụ Kế hoạch, Tài chính			X
31.	Thông tư quy định Chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11/2019	Văn phòng Bộ			X
32.	Thông tư quy định giám định tư pháp đối với cổ vật	11/2019	Vụ Pháp chế			X



TT	Tên Đề án	Thời gian trình	Đơn vị chủ trì	Cấp trình		
				Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng
33.	Thông tư quy định giám định tư pháp đối với quyền tác giả, quyền liên quan	11/2019	Vụ Pháp chế			X
34.	Thông tư quy định giám định tư pháp đối với nội dung sản phẩm văn hóa	11/2019	Vụ Pháp chế			X
35.	Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11/2019	Vụ Pháp chế			X
36.	Thông tư quy định về điều kiện, tiêu chuẩn cơ sở đào tạo bồi dưỡng tham gia bồi dưỡng viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch	11/2019	Vụ Tổ chức cán bộ			X
37.	Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu gia đình đến năm 2025	11/2019	Vụ Gia đình			X
38.	Thông tư quy định định mức xây dựng tượng đài, phù điêu, tranh ghép gốm	12/2019	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm			X
39.	Đề án cơ sở dữ liệu công nghiệp văn hóa	12/2019	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm			X
40.	Đề án thương hiệu quốc gia lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh	12/2019	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm			X
41.	Đề án cải cách tiền lương	12/2019	Vụ Tổ chức cán bộ			X
42.	Đề án xây dựng và triển khai Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch	12/2019	Vụ Kế hoạch, Tài chính			X

TT	Tên Đề án	Thời gian trình	Đơn vị chủ trì	Cấp trình		
				Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng
43.	Đề án hoàn thiện cơ chế thí điểm đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với việc cung cấp các sản phẩm nghệ thuật của các đơn vị sự nghiệp nghệ thuật thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	12/2019	Vụ Kế hoạch, Tài chính			X
44.	Thông tư quy định định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động xử lý kỹ thuật, xây dựng cơ sở dữ liệu, bộ máy tra cứu các loại tài liệu	12/2019	Vụ Thư viện			X
45.	Thông tư quy định định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ lưu động ngoài thư viện, phục vụ người khuyết tật	12/2019	Vụ Thư viện			X
46.	Đề án xây dựng, quảng bá thương hiệu quốc gia lĩnh vực Điện ảnh	12/2019	Cục Điện ảnh			X